

Phương Nam, ngày 15 tháng 09 năm 2023

THÔNG BÁO

V/v thu hồ sơ để xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với Học sinh thuộc diện đối tượng chính sách học kì I năm học 2023 - 2024

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021 của chính phủ và Căn cứ Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khó khăn khác trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Để có cơ sở thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập kì I năm học 2023 - 2024, Nhà trường thông báo hướng dẫn học sinh nộp hồ sơ để xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với Sinh viên thuộc diện đối tượng chính sách cụ thể như sau:

I. Đối tượng được xét miễn, giảm học phí:

1.1. Đối tượng được miễn 100% học phí:

- Đối tượng 1: Người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng theo Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.
- Đối tượng 2: Học sinh bị khuyết tật.
- Đối tượng 3: Học sinh không có người nuôi dưỡng thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.
- Đối tượng 4: Học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo.
- Đối tượng 5: Học sinh THCS ở thôn/ bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.
- Đối tượng 6: Trẻ e không có nguồn nuôi dưỡng (Phụ lục 02a, 02b của NQ 21/2021-HĐND ngày 16/7/2021)
- Đối tượng 7: Trẻ e mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh điều trị dài ngày (Theo phụ lục 02b của NQ 21/NQ-HĐND ngày 16/07/2021)
- Đối tượng 8: Trẻ e bị nhiễm HIV/AIDS, trẻ em bị xâm hại tình dục.
- Đối tượng 9: Trẻ em thuộc đối tượng được hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định của Nhà nước; trẻ em có hộ khẩu thường trú tại các xã khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng

Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

- Đối tượng 10: Trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ; trẻ em thuộc gia đình gặp khó khăn về tài chính do tai nạn, bệnh tật, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh, rủi ro đột xuất được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đối tượng thường trú) xác nhận

1.2. Đối tượng được giảm 70% học phí:

Đối tượng 11: Học sinh là người dân tộc thiểu số (không phải là dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

1.3. Đối tượng được giảm 50% học phí:

Đối tượng 12: Học sinh là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

II. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập:

Đối tượng được miễn 100% Học phí cũng là đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

2.1. Mức hỗ trợ 150.000đ/tháng/học sinh. Thời gian hưởng theo thời gian học thực tế và không quá 9 tháng/năm. Được thực hiện chi trả 2 lần trong năm vào đầu mỗi kỳ học.

III. Hướng dẫn thủ tục nộp hồ sơ:

3.1. Hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí hoặc đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập theo mẫu đính kèm; Mẫu 01: Dành cho đối tượng theo NĐ 81/2021/CP, mẫu 02 dành cho đối tượng theo NQ 21/NQ-HĐND

- Giấy thông báo mã định danh cá nhân (bản sao công chứng);

- Tùy theo từng đối tượng được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cần nộp bản sao công chứng hoặc giấy xác nhận các loại giấy tờ, cụ thể:

+ Đối tượng 1: Giấy xác nhận đối tượng là người có công với cách mạng và thân nhân người có công với cách mạng do Phòng Lao động, TBXH xác nhận.

+ Đối tượng 2, 3, 6: Giấy xác nhận về việc hưởng trợ cấp xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP hoặc bản sao các giấy tờ minh chứng kèm theo; giấy xác nhận khuyết tật do UBND cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch UBND cấp.

+ Đối tượng 4: Giấy chứng nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do UBND xã, phường cấp.

+ Đối tượng 5, 11 : Giấy xác nhận học sinh có hộ khẩu thường trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

+ Đối tượng 6, 9: Quyết định hưởng trợ cấp của UBND thành phố,

+ Đối tượng 7: Phải có sổ khám bệnh hàng tháng hoặc đơn thuốc hàng tháng

+ Đối tượng 8, 10: Các giấy tờ minh chứng kèm theo

+ Đối tượng 12: Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp.

3.2. Hình thức và thời hạn nộp đơn đề nghị xét:

- Học sinh hoàn thiện hồ sơ: **2 bộ** và nộp trực tiếp tại Trường;
- Thời hạn: Trước ngày 20/09/2023.

3.3. Địa chỉ liên hệ nộp hồ sơ: Phòng Kế toán

3.4. Một số nội dung học sinh diện chính sách cần lưu ý:

- Trường hợp học sinh thuộc diện được hưởng nhiều chính sách miễn giảm, hỗ trợ khác nhau, học sinh chỉ được xét hưởng một chế độ ưu đãi cao nhất.

Trên đây là nội dung hướng dẫn học sinh nộp hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập nhằm đảm bảo chế độ chính sách dành cho học sinh, Ban Giám hiệu Nhà trường đề nghị giáo viên chủ nhiệm các lớp và học sinh thuộc các đối tượng nêu trên có trách nhiệm và nghiêm túc thực hiện theo nội dung thông báo./.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Ngọc Hưng

Mẫu 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

*(Dùng cho các đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập theo quy định tại Nghị định
81/2021/NĐ-CP)*

Kính gửi: (1) - **Phòng GD&ĐT thành Phố Uông Bí**

- **Ban giám hiệu trường THCS Phương Nam**

Họ và tên (2):

Là cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (3):

Hiện đang học tại lớp:

Trường:.....

Thuộc đối tượng:

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được cấp tiền hỗ trợ chi phí học tập theo quy định và chế độ hiện hành.

....., ngày tháng ...năm 20..

Người làm đơn (4)
(Ký tên và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của nhà trường

Xác nhận em:

Hiện đang học tại lớp Học kỳ: Năm học:

....., ngày tháng năm.....

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Trần Ngọc Hưng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

(Dùng cho cha mẹ (hoặc người giám hộ) trẻ em học mẫu giáo và học sinh phổ thông công lập)

Kính gửi: - **Phòng GD&ĐT thành Phố Uông Bí**
 - **Ban giám hiệu trường THCS Phương Nam**

Họ và tên (1):

Là Cha/mẹ (hoặc người giám hộ) của em (2):.....

Hiện đang học tại lớp:

Trường:

Thuộc đối tượng: *(ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định 81:*

.....

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được xem xét để được miễn, giảm học phí theo quy định và chế độ hiện hành.

....., ngày tháng năm 20...
 Người làm đơn (3)
 (Ký tên và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của nhà trường

Xác nhận em:

Hiện đang học tại lớp Học kỳ: Năm học:

....., ngày tháng năm.....
 Thủ trưởng đơn vị
 (Ký tên, đóng dấu)

Trần Ngọc Hưng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC PHÍ VÀ CHI PHÍ HỌC TẬP

Theo Nghị quyết số 21/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021

Kính gửi: - **Phòng Giáo dục và Đào tạo Ưông Bí.**
- **Ban giám hiệu trường THCS Phương Nam**

- Họ và tên người làm đơn (1): Tuổi:..... Điện thoại liên hệ:.....

Địa chỉ thường trú (tổ, khu, phường, huyện):.....

Mối quan hệ với trẻ (ghi rõ là cha /mẹ/hoặc người giám hộ):

Điện thoại liên hệ:.....

- Họ và tên trẻ:.....

Ngày, tháng, năm sinh:...../...../.....

Là học sinh lớp Trường.....

Hộ khẩu thường trú:

Tổ/xóm.....khu/thôn.....Xã/phường.....Huyện/thị xã/thành phố.....Tỉnh Quảng Ninh .

Tôi làm đơn này đề nghị được xem xét hỗ trợ theo quy định. Tôi xin cam đoan những nội dung trong đơn là trung thực chính xác. Nếu không đúng đối tượng tôi xin chịu trách nhiệm và hoàn trả lại toàn bộ số tiền đã được hỗ trợ.

....., ngày tháng năm 20

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Nhà trường

Xác nhận em:

Hiện đang học tại lớp..... Năm học 20 - 20

Tại trường THCS Phương Nam

....., ngày tháng năm.....

TM. Ban giám hiệu nhà trường

(ký tên, đóng dấu)

Trần Ngọc Hưng